

Câu 1 (2 điểm). Thực hiện tính.

a) $62 - 30:10$

b) $\frac{1}{2} + \frac{3}{2}$

c) $\frac{1}{2} : \frac{3}{2}$

c) 4 giờ 52 phút + 3 giờ 10 phút

Câu 2 (2 điểm). Tính hợp lý.

a) $63 + 1234 + 37$

b) $25 \times 7 \times 4$

c) $\frac{2}{9} \times \frac{5}{17} + \frac{2}{9} \times \frac{12}{17} - \frac{1}{9}$

d) $27 \times 35 + 27 \times 65$

Câu 3 (2 điểm). Tìm x biết:

a) $x - 5 = 7$

b) $\frac{3}{8} \times x = \frac{7}{8}$

c) $18 - (x : 2 + 2) = 12$

d) $\frac{1}{5} + \frac{4}{5} : x = \frac{7}{3}$

Câu 4 (2 điểm).

a) Trong đợt khảo sát chất lượng đầu năm, khối 6 của trường THCS A có 100 học sinh tham dự. Biết số học sinh nữ ít hơn số học sinh nam là 6 học sinh. Tính số học sinh nữ và số học sinh nam.

b) Tính giá trị biểu thức.

$$A = \frac{72 + 36 \times 2 + 24 \times 3 + 18 \times 4 + 12 \times 6 + 144}{9,8 + 8,7 + 7,6 + \dots + 3,2 + 2,1 - 1,2 - 2,3 - 3,4 - \dots - 7,8 - 8,9}$$

Câu 5 (1 điểm). Cho hình thang vuông có đáy bé là 15cm, đáy lớn gấp đôi đáy bé, chiều cao bằng đáy bé.

a) Tính diện tích hình thang vuông đó.

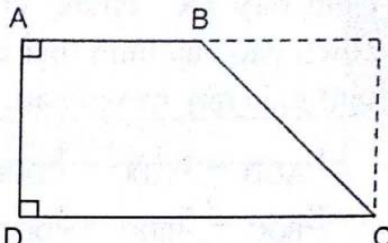
b) Mở rộng đáy bé để được hình chữ nhật thì diện tích sẽ tăng thêm bao nhiêu ?

Câu 6 (1 điểm). Một người gửi tiết kiệm 6 000 000 đồng. Sau một tháng cả tiền gửi và tiền lãi được 6 030 000 đồng.

a) Tính lãi suất tiết kiệm một tháng.

b) Với mức lãi suất tiết kiệm như thế, nếu người đó gửi 6 000 000 đồng trong 2 tháng thì rút ra tiền gốc và lãi được tất cả bao nhiêu tiền ?

Câu (điểm)	Phần	Nội dung	Điểm
1 (2 điểm)	a	$62-30:10=62-3=59$	0,5
	b	$\frac{1}{2} + \frac{3}{2} = \frac{4}{2} = 2$	0,5
	c	$\frac{1}{2} : \frac{3}{2} = \frac{1}{2} \cdot \frac{2}{3} = \frac{1}{3}$	0,5
	d	$4 \text{ giờ } 52 \text{ phút} + 3 \text{ giờ } 10 \text{ phút} = 8 \text{ giờ } 2 \text{ phút}$	0,5
2 (2 điểm)	a	$63 + 1234 + 37 = (63 + 37) + 1234 = 100 + 1234 = 1334$	0,5
	b	$25 \times 7 \times 4 = (25 \times 4) \times 7 = 100 \times 7 = 700$	0,5
	c	$\frac{2}{9} \times \frac{5}{17} + \frac{2}{9} \times \frac{12}{17} - \frac{1}{9} = \frac{2}{9} \cdot \left(\frac{5}{17} + \frac{12}{17} \right) - \frac{1}{9} = \frac{2}{9} - \frac{1}{9} = \frac{1}{9}$	0,5
	d	$27 \times 35 + 27 \times 65 = 27 \times (35 + 65) = 27 \times 100 = 2700$	0,5
3 (2 điểm)	a	$x-5=7$ $x=7+5$ $x=12$	0,5
	b	$\frac{3}{8} \times x = \frac{7}{8}$ $x = \frac{7}{8} : \frac{3}{8} = \frac{7}{3}$	0,5
	c	$18 - (x:2 + 2) = 12$ $x:2 + 2 = 18 - 12$ $x:2 + 2 = 6$ $x:2 = 6 - 2$ $x:2 = 4$ $x = 4 \cdot 2$ $x = 8$	0,5
	d	$\frac{1}{5} + \frac{4}{5} : x = \frac{7}{3}$ $\frac{4}{5} : x = \frac{7}{3} - \frac{1}{5}$ $\frac{4}{5} : x = \frac{32}{15}$ $x = \frac{4}{5} : \frac{32}{15}$ $x = \frac{3}{8}$	0,5

4 (2 điểm)	a	Số h/s nam là: $(100 - 6) : 2 = 47$ (hs)	0,5
	a	Số h/s nữ là: $100 - 47 = 53$ (hs) Đs: 47 học sinh, 53 học sinh	0,5
	b	$72 + 36 \times 2 + 24 \times 3 + 18 \times 4 + 12 \times 6 + 144$ $= 72 + 72 + 72 + 72 + 72 + 72 \times 2$ $= 72 \times (1 + 1 + 1 + 1 + 1 + 2) = 72 \times 7 = 504.$ $\underbrace{9,8 + 8,7 + 7,6 + \dots + 3,2 + 2,1}_{8 \text{ số}} - \underbrace{1,2 - 2,3 - 3,4 - \dots - 7,8 - 8,9}_{8 \text{ số}}$ $= (9,8 - 8,9) + (8,7 - 7,8) + \dots + (3,2 - 2,3) + (2,1 - 1,2)$ $= \underbrace{0,9 + 0,9 + \dots + 0,9 + 0,9}_{8 \text{ số}} = 0,9 \times 8 = 7,2.$ Do đó giá trị của biểu thức $A = \frac{504}{7,2} = 70.$	0,5 0,25 0,25
	a	a) Đáy lớn là: $15 \times 2 = 30$ (cm). Diện tích hình thang là: $\frac{(15 + 30) \times 15}{2} = 337,5(\text{cm}^2)$	0,5
5 (1 điểm)	b	 b) Diện tích hình chữ nhật là: $30 \times 15 = 450$ (cm²). Phần diện tích tăng thêm là: $450 - 337,5 = 112,5$ (cm²).	0,5
6 (1 điểm)	a	Số tiền lãi sau 1 tháng gửi tiết kiệm là: $6030000 - 6000000 = 30000$ (đồng). Lãi suất tiết kiệm 1 tháng là: $30000 : 6000000 = 0,005 = 0,5\%.$	0,5
	b	Sau 1 tháng người đó gửi tiếp 6030000 đồng trong 1 tháng nữa thì số tiền lãi là: $6030000 \times 0,5 : 100 = 30150$ (đồng).	0,25
	b	Vậy sau 2 tháng gửi 6000000 đồng nếu người đó rút cả gốc và lãi thì được số tiền là: $6030000 + 30150 = 6060150$ (đồng).	0,25